

KẾ HOẠCH
hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số
trong hệ thống chính trị

- Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia;

- Căn cứ Kế hoạch số 05-KH/BCĐTW, ngày 11/7/2026 của Ban chỉ đạo Trung ương hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị;

- Thực hiện Kế hoạch số 06-KH/BCĐ57, ngày 20/7/2026 của Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW về hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị.

Ban Thường vụ Đảng uỷ xã Bum Nura xây dựng kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị, cụ thể như sau:

I - MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Cụ thể hoá đầy đủ, kịp thời kết luận, chỉ đạo của đồng chí Tổng Bí thư, Chủ tịch nước, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương, đồng chí Bí thư Tỉnh uỷ, Trưởng Ban Chỉ đạo tỉnh; tập trung xử lý dứt điểm đối với các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị, tạo chuyển biến thực chất trong 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị. Tạo bước chuyển rõ rệt trong phương thức lãnh đạo, chỉ đạo, quản trị, điều hành và phục vụ của 4 khối cơ quan: Đảng, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Mặt trận Tổ quốc; bảo đảm hoạt động của hệ thống chính trị trong vận hành đồng bộ, thông suốt, an toàn, dựa trên dữ liệu.

2. Đổi mới phương thức quản lý, điều hành theo kết quả, hiệu quả công việc và mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong hoạt động của hệ thống chính trị; giảm thủ tục hành chính, giảm giấy tờ, giảm thời gian và chi phí cho cơ quan, cán bộ, công chức, người dân và doanh nghiệp. Thực hiện thống nhất việc quản lý, khai thác, chia sẻ dữ liệu, sử dụng hiệu quả các nền tảng số

theo quy định; bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng; khắc phục tình trạng xử lý công việc thủ công, dữ liệu phân tán, trùng lặp và nâng cao hiệu quả sử dụng các nguồn lực được giao.

3. Tổ chức thực hiện theo nguyên tắc: Rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả. Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, chi bộ chủ trì chịu trách nhiệm về sản phẩm cuối cùng; cơ quan, đơn vị, chi bộ phối hợp chịu trách nhiệm về chất lượng và tiến độ thực hiện nhiệm vụ phối hợp theo phân công. Nhiệm vụ chỉ được xác nhận hoàn thành khi có sản phẩm đáp ứng đầy đủ yêu cầu, tiêu chí được giao và có minh chứng kiểm chứng được.

4. Triển khai đồng bộ giữa 4 khối cơ quan và các bản; tăng cường chia sẻ, khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng số, dữ liệu dùng chung theo quy định; ưu tiên sử dụng các hệ thống, phần mềm đã được cấp có thẩm quyền triển khai, hạn chế đầu tư, xây dựng hoặc sử dụng các phần mềm có chức năng trùng lặp.

5. Bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng, bảo vệ dữ liệu cá nhân trong quá trình ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số; thực hiện quản lý, khai thác, sử dụng các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu theo đúng quy định; nâng cao trách nhiệm của cán bộ, công chức trong bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ dữ liệu và phòng ngừa, xử lý các nguy cơ mất an toàn thông tin. Cập nhật, giám sát tiến độ hằng tuần, hằng tháng trên Hệ thống theo dõi tình hình, thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị, Kết luận của Trung ương (*tại địa chỉ theodoingq.dcs.vn*), trong đó nêu rõ các nhiệm vụ chậm, nguyên nhân, trách nhiệm và biện pháp xử lý.

II - PHẠM VI, ĐỐI TƯỢNG, THỜI GIAN

1. Phạm vi, đối tượng

a) Phạm vi: Các điểm nghẽn thuộc 10 nhóm vấn đề về thể chế; hạ tầng số; dữ liệu số; nền tảng số; dịch vụ công trực tuyến; kinh tế số; xã hội số; nguồn nhân lực; tài chính và giải ngân; kỷ luật thực thi và tuân thủ.

b) Đối tượng thực hiện: Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy; Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội; các chi bộ trực thuộc Đảng ủy; các cơ quan, đơn vị, bản và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

2. Thời gian: Thực hiện trong 100 ngày làm việc, từ ngày 10/7/2026 đến hết ngày 30/11/2026.

III - NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM: Có Phụ lục kèm theo.

IV- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy; Hội đồng nhân dân; Ủy ban nhân dân; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị, xã hội xã

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các cơ quan tham mưu, giúp việc Đảng ủy; Hội đồng nhân dân; Ủy ban nhân dân; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã và các tổ chức chính trị - xã hội chủ động xây dựng kế hoạch, tổ chức triển khai thực hiện; tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao, bảo đảm chất lượng và thời hạn. Hằng tháng báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy (*qua Văn phòng Đảng ủy*) kết quả thực hiện trên Hệ thống theo dõi tình hình thực hiện Nghị quyết.

2. Các chi bộ trực thuộc Đảng ủy; các cơ quan, đơn vị, bản và các tổ chức, cá nhân có liên quan

Quán triệt, triển khai nghiêm túc, hiệu quả Kế hoạch này; căn cứ chức năng, nhiệm vụ bám sát Kế hoạch của Trung ương, của tỉnh và yêu cầu thực tiễn, ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện bảo đảm rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời hạn, rõ kết quả, tránh hình thức. Các cơ quan, đơn vị được giao chủ trì chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Đảng ủy về kết quả triển khai các chỉ tiêu, nhiệm vụ đã được phân công theo Kế hoạch.

Người đứng đầu cơ quan, đơn vị, chi bộ được giao nhiệm vụ chịu trách nhiệm toàn diện về tiến độ, chất lượng, sản phẩm đầu ra và kết quả thực hiện; trực tiếp chỉ đạo, phân công cán bộ phụ trách, xác định đầu mối theo dõi, đôn đốc việc triển khai kế hoạch thực hiện trên Hệ thống theo dõi Nghị quyết.

Huy động, sử dụng hiệu quả các nguồn lực để triển khai thực hiện nhiệm vụ; chủ động thực hiện đồng bộ các công việc về lập kế hoạch, bố trí kinh phí, mua sắm, ứng dụng công nghệ thông tin, tập huấn, bồi dưỡng và các điều kiện cần thiết theo đúng quy định; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, không chờ đủ mọi điều kiện mới triển khai thực hiện nhiệm vụ.

Đối với nhiệm vụ liên ngành, cơ quan chủ trì có trách nhiệm chủ động phân công rõ trách nhiệm, sản phẩm, thời hạn thực hiện của từng cơ quan phối hợp; kịp thời trao đổi, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc và báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy đối với những vấn đề vượt thẩm quyền hoặc có nguy cơ ảnh hưởng đến tiến độ chung.

Các cơ quan, đơn vị cập nhật tiến độ, kết quả và minh chứng thực hiện nhiệm vụ hằng tuần, hằng tháng trên Hệ thống theo dõi tình hình thực hiện Nghị quyết hoặc báo cáo đột xuất theo yêu cầu. Báo cáo phải phản ánh đúng

tiến độ, sản phẩm, kết quả và các khó khăn, vướng mắc; không chỉ nêu tỉ lệ hoàn thành mà thiếu sản phẩm, số liệu và minh chứng kiểm chứng được. Trường hợp báo cáo không chính xác, người phê duyệt báo cáo và cơ quan báo cáo phải kiểm điểm, làm rõ trách nhiệm.

Định kỳ hằng tuần tự kiểm tra, đánh giá tiến độ thực hiện; đối với nhiệm vụ có nguy cơ chậm từ 5 ngày trở lên, phải kịp thời xây dựng, triển khai phương án khắc phục và báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy.

Trường hợp đã áp dụng các biện pháp khắc phục nhưng vẫn không thể hoàn thành đúng hạn do nguyên nhân khách quan, cơ quan chủ trì phải báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định; đồng thời báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy trước ngày 25/10/2026 đối với các nhiệm vụ thật sự cần thiết, cấp bách.

3. Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của xã

Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của xã chịu trách nhiệm chỉ đạo, điều phối, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị trên địa bàn xã; kịp thời chỉ đạo tháo gỡ khó khăn, vướng mắc; xem xét, cho ý kiến đối với các nhiệm vụ trọng tâm, liên ngành hoặc những nội dung vượt thẩm quyền của các cơ quan, đơn vị.

Xây dựng và ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Kế hoạch hành động 100 ngày xử lý các điểm nghẽn về chuyển đổi số trong hệ thống chính trị; chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các chi bộ, các bản tổ chức triển khai thực hiện bảo đảm đồng bộ, hiệu quả, đúng tiến độ.

Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các chi bộ, các bản thực hiện nghiêm việc cập nhật tiến độ, kết quả, minh chứng trên Hệ thống theo dõi tình hình thực hiện Nghị quyết; chỉ đạo xử lý hoặc kiến nghị xử lý đối với các cơ quan, đơn vị chậm tiến độ, không bảo đảm chất lượng, không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ chế độ báo cáo theo quy định.

Kịp thời báo cáo, đề xuất Ban Thường vụ Đảng ủy những nội dung cần xin ý kiến chỉ đạo hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền giải quyết các khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền của xã; chỉ đạo sơ kết, tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch theo quy định.

4. Văn phòng Đảng ủy

Triển khai, theo dõi và cập nhật các nhiệm vụ trên Hệ thống theo dõi tình hình thực hiện Nghị quyết theo hướng dẫn của cấp trên; tham mưu hướng dẫn thực hiện biểu mẫu báo cáo, tiêu chí xác nhận hoàn thành nhiệm

vụ, quy định về cập nhật minh chứng.

Theo dõi thường xuyên tiến độ đối với nhiệm vụ quan trọng, nhiệm vụ có nguy cơ chậm; hằng tuần, tháng phối hợp tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy; đồng thời công khai danh sách nhiệm vụ chậm, cơ quan chậm.

Tham mưu giúp Ban Thường vụ Đảng ủy chỉ đạo điều phối liên khối; tham mưu tổ chức họp chuyên đề để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện (nếu có). Sau khi kết thúc Kế hoạch hành động 100 ngày, tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy chỉ đạo tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện theo hình thức phù hợp.

5. Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo Phòng Văn hóa - Xã hội

Đôn đốc các cơ quan, đơn vị, các bản và các đồng chí lãnh đạo các cơ quan, đơn vị, các bản triển khai thực hiện nghiêm Kế hoạch này.

Định kỳ báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy về tình hình thực hiện Kế hoạch và những khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai; hằng tuần, tháng chủ trì tổng hợp báo cáo Ban Thường vụ Đảng ủy; đồng thời công khai danh sách nhiệm vụ chậm tiến độ, cơ quan chậm thực hiện (qua Văn phòng Đảng ủy).

Phối hợp với Văn phòng Đảng ủy, UBKT Đảng ủy tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá, đề xuất giải pháp thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ Kế hoạch. Sau khi kết thúc Kế hoạch hành động 100 ngày, chủ trì tổng hợp, tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện theo hình thức phù hợp.

6. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy

Tham mưu Ban Thường vụ Đảng ủy kiểm tra, giám sát việc thực hiện Kế hoạch của Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW tỉnh và Kế hoạch này.

Nơi nhận:

- TT Đảng ủy, HĐND;
- Lãnh đạo UBND;
- Các cơ quan, đơn vị xã;
- Các chi, đảng bộ trực thuộc;
- BCĐ Nghị quyết 57 xã;
- Lưu VPĐU.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
PHÓ BÍ THƯ

Lý Phù Cà